

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HNGĐ- ST

Ngày: 29/3/2021

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Phúc Ân.

2. Ông Đới Văn Trinh.

- Thư ký phiên toà: Ông Đặng Thái Long - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở TAND thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 263/2018/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2018 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Mạc Thị H, sinh năm 1988.

Đăng ký HKTT tại: khu dân cư T, phường T, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

Nơi ở hiện nay: khu dân cư V, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1981.

Đăng ký HKTT tại: khu dân cư T, phường T, thành phố C, tỉnh Hải Dương

Hiện đang chấp hành án tại Phân trại số 2, Trại giam Hoàng Tiến- Cục 10-Bộ công an.

Chị H và anh Q đều có đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, các bản tự khai, các biên bản lấy lời khai, nguyên đơn là chị Mạc Thị H và bị đơn là anh Nguyễn Văn Q trình bày: Anh chị tổ chức đám cưới và sống chung với nhau trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu từ năm 2011 và đến ngày 30/01/2013 thì đăng ký kết hôn tại UBND phường C, thị xã C (nay là thành phố C). Quá trình chung sống được một thời gian thì vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo chị H khai là do anh Q không chung thủy, có chơi bời dẫn đến nợ tiền nhiều người. Những người này đã đến nhà đòi tiền anh Q, dẫn đến vợ chồng cãi nhau, thậm chí đánh nhau nhiều lần. Chị đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh Q không thay đổi nên từ tháng 6 năm 2015 chị đã về nhà mẹ đẻ ở phường C sinh sống. Kể từ đó vợ chồng sống ly thân, không quan tâm đến cuộc sống chung của nhau nên chị đề nghị được ly hôn anh Q. Anh Q xác định năm 2015 anh đi lao động tại Đài Loan nhưng bị quản chế, không liên lạc hay thông tin gì được về Việt Nam cho chị H, cũng như gia đình anh biết. Đến năm 2018 khi anh về Việt Nam thì biết chị H đã về nhà mẹ đẻ ở phường C sống. Anh cùng gia đình có đến gặp gỡ chị H thuyết phục chị quay về chung sống nhưng chị H không đồng ý. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2015, không còn quan tâm đến nhau nữa. Quan điểm của anh Q muốn vợ chồng giải quyết về nợ chung xong thì anh mới quyết định ly hôn hay không.

Về con chung: Anh chị đều xác định có 1 con chung là Nguyễn Huy P, sinh ngày 28/02/2013. Khi ly hôn anh chị đều có nguyện vọng được nuôi cháu và không yêu cầu bên kia cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: chị H và anh Q yêu cầu Tòa án giải quyết phân chia 1 số tài sản chung và nợ chung của vợ chồng. Sau đó chị H đã có đơn đề nghị rút lại yêu cầu khởi kiện về tài sản chung, nợ chung. Anh Q có ý kiến rút lại yêu cầu về một số khoản nợ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, giữa anh Q và chị H có mâu thuẫn và dẫn đến việc anh Q gây thương tích cho chị H. Anh Q đã bị kết án 2 năm tù về tội Cố ý gây thương tích và hiện đang chấp hành án tại Trại giam Hoàng Tiến. Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải tại trại giam Hoàng Tiến. Tại biên bản hòa giải ngày 12/3/2021, chị H vẫn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn anh Q, xin được nuôi cháu P, tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng và không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung. Anh Q đồng ý ly hôn với chị H, nhất trí để chị H nuôi con chung, nhất trí việc chị H rút yêu cầu về tài sản chung, nợ chung và không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, nợ chung của hai vợ chồng. Tuy nhiên anh Q muốn chị H chờ anh Q chấp hành án xong mới giải quyết. Nếu chị H muốn giải quyết ngay tại buổi hòa giải thì anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các đương sự đều không có mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau: Áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 58, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Mạc Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn Q.

Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Huy P, sinh ngày 28/02/2013 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, kể từ tháng 3 năm 2021 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H về việc không yêu cầu anh Q cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: chị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

Chị Mạc Thị H khởi kiện xin ly hôn, tranh chấp nuôi con chung với anh Nguyễn Văn Q có địa chỉ thường trú tại phường C, thành phố C nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Anh Q và chị H đều có đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: chị Mạc Thị H và anh Nguyễn Văn Q tổ chức đám cưới và chung sống với nhau từ năm 2011 trên cơ sở tự nguyện, sau đó đăng ký kết hôn ngày 30/01/2013 tại UBND phường C, thị xã C (nay là thành phố C), tỉnh Hải Dương nên quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Sau một thời gian chung sống, giữa anh chị đã nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân xuất phát từ việc anh Q vay tiền nhiều người nhưng chị H không biết. Khi những

người cho vay đến nhà đòi tiền thì chị H mới biết. Việc này dẫn đến vợ chồng cãi nhau, không còn sự tin tưởng lẫn nhau. Sự việc này diễn ra liên tục khiến cuộc sống vợ chồng rất căng thẳng, nặng nề. Năm 2015, anh Q đi xuất khẩu lao động sang nước ngoài nhưng sau đó bị quản chế nên chị H không nhận được tin tức gì. Đến năm 2018 chị H đã chuyển về sống tại nhà mẹ đẻ. Tháng 6 năm 2018, anh Q về Việt Nam có đến gặp gỡ chị H để thuyết phục chị H quay về chung sống nhưng chị H không đồng ý. Từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân, không ai còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Trong quá trình Tòa án giải quyết ly hôn, anh Q và chị H tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, dẫn đến việc anh Q gây thương tích cho chị H và phải chấp hành án tại trại giam. Như vậy thời gian vợ chồng đã sống ly thân kéo dài từ năm 2015 đến nay, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Chị H cũng không có ý định quay về chung sống với anh Q và kiên quyết xin ly hôn. Anh Q cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí yêu cầu xin ly hôn của chị H. Như vậy hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2]. Về con chung: Anh chị có 1 con chung là Nguyễn Huy P, sinh ngày 28/02/2013. Khi ly hôn chị H xin được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Q cấp dưỡng. Cháu P cũng có nguyện vọng được ở với chị H và anh Q cũng đồng ý cho chị H nuôi con chung. Anh Q hiện đang chấp hành án tại trại giam nên không có điều kiện nuôi con, chị H là giáo viên mầm non có thu nhập ổn định nên cần giao cháu P cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 3 năm 2021 đến khi con chung đủ 18 tuổi là phù hợp. Việc chị H không yêu cầu anh Q cấp dưỡng là hoàn toàn tự nguyện nên chấp nhận.

[2.3]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị H đã có đề nghị rút yêu cầu khởi kiện về tài sản chung, nợ chung. Anh Q đồng ý việc chị H rút yêu cầu và cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung. TAND thành phố Chí Linh đã ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết phần tài sản trong vụ án dân sự số: 13/2021/QĐST-HNGĐ ngày 12/3/2021 nên HĐXX không xem xét, giải quyết về vấn đề tài sản chung, nợ chung.

[2.4]. Về án phí: Chị H là nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 58, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết

số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Mạc Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn Q.

2. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Huy P, sinh ngày 28/02/2013 cho chị Mạc Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, kể từ tháng 3 năm 2021 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H về việc không yêu cầu anh Q cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị.

Anh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Mạc Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn. Đối trừ vào số tiền 300.000 đồng mà chị đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0000897 ngày 10/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Chí Linh (nay là thành phố Chí Linh), tỉnh Hải Dương, chị H đã thi hành xong nghĩa vụ án phí.

Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Chí Linh;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- UBND phường C, thành phố C;
- Lưu: Tòa án, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Hà